ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 426 /KH-UBND	*Tuyên Quang, ngày 06 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Hành động về đẩy mạnh công tác sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Kết luận số 51-KL/TW ngày 17/6/2026 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh công tác sở hữu trí tuệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới;

Căn cứ Nghị quyết số 282/NQ-CP ngày 22/9/2026 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 17/6/2026 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh công tác sở hữu trí tuệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới;

Căn cứ Văn bản số 9370/VPCP-KGVX ngày 14/9/2026 của Văn phòng Chính phủ về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao về thực thi quyền sở hữu trí tuệ và Kế hoạch hành động về sở hữu trí tuệ tháng 8 năm 2026;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch hành động về đẩy mạnh công tác sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Tiếp tục triển khai hiệu quả, duy trì và củng cố kết quả đạt được sau đợt cao điểm đấu tranh, ngăn chặn, xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh theo Công điện số 38/CĐ-TTg ngày 05/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt các giải pháp đấu tranh, ngăn chặn, xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 30/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực thi quyền sở hữu trí tuệ; Thông báo số 287/TB-VPCP ngày 05/6/2026 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị sơ kết tình hình thực hiện Công điện số 38/CĐ-TTg; chủ động phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng hóa giả mạo nhãn hiệu, giả mạo chỉ dẫn địa lý, xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp, quyền tác giả và quyền liên quan, quyền đối với giống cây trồng và các đối tượng quyền sở hữu trí tuệ khác, đặc biệt là các hành vi xâm phạm trên môi trường số.

1.2. Quán triệt và tổ chức thực hiện đầy đủ, nghiêm túc Nghị quyết số 282/NQ-CP ngày 22/9/2026 của Chính phủ. Xác định sở hữu trí tuệ là yếu tố cốt lõi để thực hiện tự chủ chiến lược, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và của tỉnh, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và phát triển kinh tế tri thức trên địa bàn.

1.3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ; tăng cường trách nhiệm của các Sở, Ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương trong cả hai nhóm nhiệm vụ: thực thi quyền sở hữu trí tuệ (đấu tranh, ngăn chặn, xử lý vi phạm) và phát triển hệ sinh thái sở hữu trí tuệ (xác lập, khai thác, bảo vệ và thương mại hóa tài sản trí tuệ).

1.4. Phát triển đồng bộ hệ sinh thái sở hữu trí tuệ gắn với phát triển thị trường khoa học và công nghệ, thúc đẩy thương mại hóa kết quả nghiên cứu, bảo hộ và khai thác hiệu quả tài sản trí tuệ của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và địa phương; góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chủ thể quyền, người tiêu dùng, xây dựng môi trường đầu tư, kinh doanh lành mạnh, minh bạch, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế.

2. Yêu cầu

2.1. Việc triển khai Kế hoạch này phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương đối với từng nhóm nhiệm vụ cụ thể, bảo đảm không trùng lặp, không chồng chéo và không bỏ sót nhiệm vụ.

2.2. Lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, các đề án, dự án của tỉnh; bảo đảm điều kiện, nguồn lực thực hiện.

2.3. Tăng cường phối hợp liên ngành trong trao đổi thông tin, thanh tra, kiểm tra, điều tra, xác minh và xử lý vi phạm quyền sở hữu trí tuệ; kết hợp chặt chẽ giữa công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật với công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và phát triển năng lực sở hữu trí tuệ cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2.4. Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trên môi trường số, mạng internet; công khai kết quả xử lý theo quy định nhằm nâng cao tính răn đe, phòng ngừa và tạo chuyển biến thực chất trong ý thức chấp hành pháp luật về sở hữu trí tuệ của tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

II. NỘI DUNG

Gồm 33 nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vai trò chiến lược của sở hữu trí tuệ: 06 nhiệm vụ.

2. Hoàn thiện thể chế, hệ thống pháp luật sở hữu trí tuệ hiện đại, đồng bộ: 02 nhiệm vụ.

3. Tăng cường cơ chế phối hợp liên ngành: 03 nhiệm vụ.

4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ: 02 nhiệm vụ.

5. Phát triển thị trường quyền sở hữu trí tuệ, thị trường khoa học và công nghệ, thúc đẩy thương mại hóa kết quả nghiên cứu: 02 nhiệm vụ.

6. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số: 02 nhiệm vụ.

7. Bảo đảm an ninh về công nghệ, dữ liệu và bí mật kinh doanh: 03 nhiệm vụ.

8. Đẩy mạnh hội nhập quốc tế về sở hữu trí tuệ: 02 nhiệm vụ.

9. Kiểm soát hoạt động thương mại điện tử (môi trường số/internet): 02 nhiệm vụ.

10. Tăng cường kiểm soát tuyến biên giới và địa bàn trọng điểm: 02 nhiệm vụ.

11. Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm: 04 nhiệm vụ.

12. Công tác báo cáo: 03 nhiệm vụ.

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo quy định về phân cấp hiện hành; các cơ quan, đơn vị chủ động lồng ghép từ các chương trình, đề án, kế hoạch đã được phê duyệt để tránh trùng lặp, dàn trải; đồng thời huy động kinh phí của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm:

1.1. Tiếp tục quán triệt đầy đủ và triển khai quyết liệt, có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này và các văn bản về sở hữu trí tuệ theo quy định[1].

1.2. Chủ động, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định pháp luật; nâng cao hiệu quả cơ chế phối hợp liên ngành trong thực thi các quy định pháp luật và trong đấu tranh, ngăn chặn, xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; xử lý triệt để các đối tượng lợi dụng mạng xã hội và thương mại điện tử để buôn bán hàng giả, hàng vi phạm; phân công nhiệm vụ cụ thể theo tinh thần "6 rõ: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả"; phấn đấu số vụ phát hiện, xử lý vi phạm về sở hữu trí tuệ tăng ít nhất 20% so với năm 2025 trên tất cả các khâu từ thanh tra, kiểm tra, xử lý hành chính đến điều tra, truy tố, xét xử.

---

[1] (1) Công điện số 38/CĐ-TTg ngày 05/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ; (2) Thông báo số 287/TB-VPCP ngày 05/6/2026 của Văn phòng Chính phủ; (3) Kế hoạch số 239/KH-TCT ngày 22/5/2026 của Tổ Công tác liên ngành theo Quyết định số 1309/QĐ-UBND triển khai thực hiện các giải pháp đấu tranh, ngăn chặn, xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (4) Văn bản số 4532/UBND-KH&CĐS ngày 17/6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Thông báo số 287/TB-VPCP ngày 05/6/2026 của Văn phòng Chính phủ; (5) Văn bản số 6330/UBND-KH&CĐS ngày 11/8/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Văn bản số 7986/VPCP-KGVX ngày 11/8/2026 của Văn phòng Chính phủ; (6) Văn bản số 6674/UBND-KH&CĐS ngày 21/8/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh chế độ báo cáo tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao về thực thi quyền sở hữu trí tuệ; ...

1.3. Rà soát toàn bộ phần mềm đang cài đặt, sử dụng trên máy tính, thiết bị công nghệ thông tin phục vụ nhiệm vụ công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; xác định rõ nguồn gốc, tình trạng bản quyền, giấy phép, phạm vi và thời hạn sử dụng của từng phần mềm; kịp thời gỡ bỏ, thay thế phần mềm không có bản quyền, không rõ nguồn gốc; ưu tiên sử dụng phần mềm có bản quyền, phần mềm nguồn mở bảo đảm an toàn thông tin.

1.4. Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao về thực thi quyền sở hữu trí tuệ; kết quả gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp theo quy định. Báo cáo phải đúng tiến độ; nội dung phải rõ số liệu, rõ kết quả, rõ khó khăn, vướng mắc và kiến nghị xử lý (nếu có). Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nếu không báo cáo, chậm báo cáo hoặc báo cáo thiếu nội dung, số liệu.

2. Tổ Công tác liên ngành theo Quyết định số 1309/QĐ-UBND ngày 19/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 239/KH-TCT ngày 22/5/2026 đúng Quy chế hoạt động ban hành kèm theo Quyết định số 1309/QĐ-UBND; phối hợp chặt chẽ với Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh (Quyết định số 1353/QĐ-UBND ngày 25/11/2025); bảo đảm công tác đấu tranh, ngăn chặn, xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ được thực hiện có hệ thống, trọng tâm, trọng điểm, thống nhất, đạt được các mục tiêu, yêu cầu đề ra.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

Là cơ quan đầu mối, chịu trách nhiệm triển khai, theo dõi, tổng hợp, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; kịp thời tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (nếu có) các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; việc sơ kết, tổng kết; khen thưởng, chấn chỉnh, phê bình hoặc xem xét điều chỉnh, bổ sung các nội dung của Kế hoạch này cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và theo chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

4. Sở Công Thương

4.1. Tiếp tục phát huy vai trò thường trực Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh theo Quyết định số 1353/QĐ-UBND ngày 25/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; chủ động chỉ đạo lực lượng Quản lý thị trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường; chủ động phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng hóa xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, bao gồm hoạt động kinh doanh trên môi trường mạng internet, các sàn thương mại điện tử, website bán hàng, nền tảng mạng xã hội và hoạt động livestream bán hàng theo quy định của pháp luật.

4.2. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh trong việc thương mại hóa sản phẩm gắn với tài sản trí tuệ; đẩy mạnh xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường xuất khẩu và kết nối thị trường quốc tế cho các sản phẩm có tài sản trí tuệ được bảo hộ của tỉnh.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

5.1. Chủ trì chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức của tổ chức, cá nhân về bảo hộ, khai thác và thực thi quyền tác giả, quyền liên quan; lồng ghép nội dung bảo hộ và thực thi quyền tác giả, quyền liên quan trong các hoạt động văn hóa, nghệ thuật trên địa bàn tỉnh.

5.2. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về quyền tác giả, quyền liên quan theo thẩm quyền; chủ động rà soát, phát hiện, kiểm tra và xử lý hoặc kiến nghị xử lý các hành vi xâm phạm quyền tác giả, quyền liên quan theo quy định của pháp luật.

6. Sở Nông nghiệp và Môi trường

6.1. Chủ trì triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về bảo hộ quyền đối với giống cây trồng và các sản phẩm nông nghiệp đặc trưng của tỉnh; tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với quyền sở hữu trí tuệ về giống cây trồng; chủ động rà soát, phát hiện, kiểm tra và xử lý hoặc kiến nghị xử lý các hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ thuộc lĩnh vực quản lý theo quy định của pháp luật.

6.2. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan hỗ trợ thương mại hóa, xây dựng thương hiệu, đăng ký bảo hộ và quản lý chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận cho các sản phẩm nông nghiệp đặc trưng, sản phẩm OCOP và các sản phẩm có lợi thế của tỉnh Tuyên Quang, góp phần nâng cao giá trị kinh tế và khả năng cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế.

7. Sở Ngoại vụ

7.1. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan đẩy mạnh hợp tác quốc tế, thu thập và phản ánh thông tin quốc tế liên quan đến công tác đấu tranh, ngăn chặn, xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh; kịp thời báo cáo, đề xuất các giải pháp với cơ quan có thẩm quyền để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc (nếu có).

7.2. Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan triển khai các nội dung hội nhập quốc tế về sở hữu trí tuệ theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 282/NQ-CP; thúc đẩy chia sẻ thông tin, phối hợp điều tra, xử lý các hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ có yếu tố xuyên biên giới thông qua các kênh hợp tác song phương và đa phương mà tỉnh tham gia.

8. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ; các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định, tham mưu nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và điều kiện của địa phương; lồng ghép từ nguồn kinh phí thực hiện một số chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; huy động nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

9. Công an tỉnh

9.1. Chủ trì nắm tình hình, phát hiện, điều tra, xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ có dấu hiệu tội phạm; phối hợp đấu tranh với đường dây, ổ nhóm sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng hóa xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ.

9.2. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan bảo đảm an ninh công nghệ, an toàn dữ liệu trong hoạt động chuyển giao công nghệ và thương mại hóa kết quả nghiên cứu; chủ động phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi chuyển giao công nghệ trái phép, đánh cắp bí mật thương mại và xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến an ninh quốc gia, an ninh kinh tế trên địa bàn tỉnh.

10. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

10.1. Chỉ đạo Bộ đội Biên phòng và các lực lượng liên quan phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trong việc tuần tra, kiểm soát, phát hiện, ngăn chặn, phòng chống hàng hóa xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ vận chuyển lậu qua biên giới, đặc biệt là khu vực cửa khẩu trên địa bàn tỉnh.

10.2. Chủ trì, tiếp tục đẩy mạnh công tác phối hợp với các lực lượng có liên quan gồm: Công an tỉnh, Chi cục Hải quan khu vực XVI, lực lượng Quản lý thị trường, Ban Quản lý các khu công nghiệp và khu kinh tế tỉnh, trong việc theo dõi, thu thập thông tin, đấu tranh và xử lý các hành vi vận chuyển hàng hóa giả mạo nhãn hiệu, giả mạo chỉ dẫn địa lý và hàng hóa xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; bảo đảm 100% vụ việc phát hiện được xử lý hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

11. Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh

11.1. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng trong việc thực hành quyền công tố, kiểm sát việc khởi tố, điều tra, truy tố và kiểm sát xét xử các vụ án liên quan đến hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ theo quy định của pháp luật.

11.2. Tăng cường phối hợp trao đổi thông tin với các cơ quan chức năng trong quá trình xử lý các vụ việc có dấu hiệu tội phạm về sở hữu trí tuệ; góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, phát hiện và xử lý vi phạm trên địa bàn tỉnh.

12. Tòa án nhân dân tỉnh

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị trong quá trình giải quyết các vụ án liên quan đến sở hữu trí tuệ; bảo đảm việc xét xử nghiêm minh, đúng quy định của pháp luật, đúng thời hạn tố tụng. Thông qua hoạt động xét xử, góp phần tuyên truyền, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về sở hữu trí tuệ của tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

13. Báo và Phát thanh, Truyền hình Tuyên Quang

Tích cực truyền thông, tuyên truyền để nâng cao nhận thức xã hội về sở hữu trí tuệ; thông tin rộng rãi về các vụ việc vi phạm và kết quả xử lý để tăng tính răn đe và phòng ngừa, góp phần thực hiện nghiêm quy định pháp luật và nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh.

14. Sở Giáo dục và Đào tạo, Trường Đại học Tân Trào, Trường Cao đẳng Tuyên Quang

Lồng ghép phổ biến kiến thức, pháp luật về sở hữu trí tuệ trong hoạt động giáo dục, ngoại khóa, sinh hoạt chuyên đề; triển khai lồng ghép vào chương trình đào tạo theo lộ trình, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

15. Hiệp hội Doanh nghiệp, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa, Hiệp hội Du lịch, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh Tuyên Quang

Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn hội viên chủ động đăng ký bảo hộ và khai thác hiệu quả tài sản trí tuệ (nhãn hiệu, đặc sản, dịch vụ sáng tạo, ...); chủ động phòng ngừa xâm phạm quyền và phối hợp với cơ quan quản lý để tiếp cận các chính sách hỗ trợ nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh bền vững.

16. Ủy ban nhân dân cấp xã

Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn quản lý; lồng ghép các nội dung của Kế hoạch với chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn, đặc biệt là hoạt động buôn bán trên môi trường mạng internet; kịp thời phát hiện, xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch hành động về đẩy mạnh công tác sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc phát sinh nội dung cần sửa đổi, bổ sung, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để được kịp thời hướng dẫn hoặc tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Công an; Khoa học và Công nghệ; Công Thương; Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các TCCT-XH tỉnh;
- BCĐ 1353;
- TCT 1309;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- VP ĐĐBQH&HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- Công an tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Sở Giáo dục và Đào tạo; Trường Đại học Tân Trào; Trường Cao đẳng Tuyên Quang; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp;
- Hiệp hội Doanh nghiệp, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa, Hiệp hội Du lịch, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh TQ;
- TTTTHN tỉnh; TTPVHCC tỉnh;
- PKH&CĐS (đ/c Hiếu);
- Lưu: VT; KH&CĐS (Huyền).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Đỗ Hùng Đức

PHỤ LỤC:
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ
TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG VỀ ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 426 /KH-UBND ngày 06 /11/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

TT	Nội dung	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Kết quả/sản phẩm	Thời gian thực hiện
I	**Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vai trò chiến lược của sở hữu trí tuệ (06 nhiệm vụ)**				
1	Tổ chức phổ biến, tuyên truyền theo thẩm quyền đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, Nhân dân các nội dung tại Kế hoạch này và các văn bản, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật có liên quan về sở hữu trí tuệ	Các cơ quan, đơn vị	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, Nhân dân được tuyên truyền, phổ biến các văn bản, tài liệu về sở hữu trí tuệ	Thường xuyên
2	Trình ban hành Kế hoạch thông tin, tuyên truyền sâu rộng, thường xuyên, liên tục về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về sở hữu trí tuệ; đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, nhận thức lệch lạc về chủ trương, chính sách, pháp luật và hoạt động sở hữu trí tuệ của Việt Nam; tăng cường thông tin, phổ biến kiến thức, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về vai trò của sở hữu trí tuệ đối với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và phát triển kinh tế - xã hội nhằm hình thành, lan tỏa văn hóa sở hữu trí tuệ và ý thức tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ đối với kết quả sáng tạo, trong đó chú trọng tuyên truyền các mô hình, điển hình tiên tiến, thành tựu, kết quả nổi bật trong hoạt động sáng tạo, bảo hộ, khai thác và thương mại hóa tài sản trí tuệ; phản ánh kinh nghiệm, bài học của các nước trên thế giới về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ; đẩy mạnh thông tin đấu tranh, phản ánh, lên án các hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Tổ Công tác liên ngành theo Quyết định số 1309/QĐ-UBND thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Kế hoạch	Trước 15/11/2026

TT	Nội dung	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Kết quả/sản phẩm	Thời gian thực hiện
3	Nghiên cứu, lồng ghép nội dung sở hữu trí tuệ vào chương trình giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học phù hợp với mục tiêu, yêu cầu của từng cấp học, trình độ đào tạo và quy định của pháp luật	Sở Giáo dục và Đào tạo; TrườngĐạihọc Tân Trào; Trường Cao đẳng Tuyên Quang; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Học sinh, sinh viên được tuyên truyền, phổ biến các văn bản, tài liệu về sở hữu trí tuệ	Thường xuyên
4	Xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tin, bài, phóng sự tuyên truyền pháp luật về sở hữu trí tuệ, phòng chống hàng giả trên các phương tiện thông tin đại chúng và môi trường số	Tổ Công tác liên ngành theo Quyết định số 1309/QĐ-UBND thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	- Tin, bài, văn bản hoặc nội dung thông tin, tuyên truyền. - Riêng Sở Khoa học và Công nghệ: 01 tin, bài/tháng; 01 phóng sự/quý.	Thường xuyên
5	Tổ chức hoặc lồng ghép tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, tọa đàm phổ biến pháp luật sở hữu trí tuệ cho doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tối thiểu 01 lớp tập huấn/năm, có đại diện các Sở, Ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp tham dự	Thường xuyên hằng năm
6	Lồng ghép nội dung chiến lược sở hữu trí tuệ (nếu phù hợp với tính chất, phạm vi của quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án) trong quá trình xây dựng, điều chỉnh theo quy định của pháp luật đối với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình, đề án liên quan	Các cơ quan, đơn vị	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quy hoạch, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội được phê duyệt có chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể về sở hữu trí tuệ	Theo kỳ ban hành quy hoạch, kế hoạch

TT	Nội dung	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Kết quả/sản phẩm	Thời gian thực hiện
II	**Hoàn thiện thể chế, hệ thống pháp luật sở hữu trí tuệ hiện đại, đồng bộ (02 nhiệm vụ)**				
7	Thực hiện theo thẩm quyền việc nghiên cứu, đề xuất hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền việc hoàn thiện khung pháp lý về sở hữu trí tuệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Văn bản rà soát, đánh giá, đề xuất hoặc kiến nghị	Theo hướng dẫn, chỉ đạo của các Bộ, ngành ở Trung ương
8	Kịp thời nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách đặc thù của tỉnh nhằm hỗ trợ, khuyến khích hoạt động sở hữu trí tuệ trong các lĩnh vực ưu tiên phát triển của tỉnh Tuyên Quang, bao gồm nông nghiệp đặc sản, chế biến nông lâm sản, du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và phát triển công nghệ cao; ưu tiên xây dựng chính sách hỗ trợ xác lập, quản lý và khai thác quyền sở hữu trí tuệ đối với các sản phẩm đặc sản, sản phẩm OCOP có tiềm năng xuất khẩu và mở rộng thị trường; ...			Chính sách hỗ trợ sở hữu trí tuệ được trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt	
III	**Tăng cường cơ chế phối hợp liên ngành (03 nhiệm vụ)**				
9	Thiết lập đầu mối trao đổi thông tin giữa các cơ quan thực thi quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh; tăng cường phối hợp liên ngành bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ và triển khai giải pháp ứng phó với các vấn đề thực thi quyền sở hữu trí tuệ phát sinh trong thương mại quốc tế	Sở Khoa học và Công nghệ	Tổ Công tác liên ngành theo Quyết định số 1309/QĐ-UBND thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Văn bản/quy chế/cơ chế trao đổi thông tin liên ngành được thiết lập và duy trì hoạt động	Thường xuyên

TT	Nội dung	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Kết quả/sản phẩm	Thời gian thực hiện
10	Thiết lập cơ chế hợp tác giữa cơ quan thực thi với doanh nghiệp trong phát hiện, xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Tổ Công tác liên ngành theo Quyết định số 1309/QĐ-UBND thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Cơ chế phối hợp được thiết lập; các hoạt động đối thoại, chia sẻ thông tin được triển khai	Thường xuyên
11	Nâng cao vai trò, sự phối hợp của Ban Chỉ đạo 1353 tỉnh (Quyết định số 1353/QĐ-UBND) và Tổ Công tác liên ngành (Quyết định số 1309/QĐ-UBND) về thực thi quyền sở hữu trí tuệ	Sở Công Thương; Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ	Ban Chỉ đạo 389 tỉnh; Tổ Công tác liên ngành theo Quyết định số 1309/QĐ-UBND thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các nhiệm vụ về sở hữu trí tuệ được phối hợp thực hiện; tăng cường chia sẻ thông tin	Thường xuyên
IV	**Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ (02 nhiệm vụ)**				
12	Triển khai việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác sở hữu trí tuệ, thực thi quyền sở hữu trí tuệ tại các cơ quan quản lý nhà nước và lực lượng chức năng của tỉnh; chú trọng đào tạo chuyên sâu về sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực kinh tế số và thương mại điện tử	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tối thiểu 01 lớp đào tạo, bồi dưỡng về sở hữu trí tuệ được tổ chức mỗi năm cho cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan liên quan	Thường xuyên; theo hướng dẫn, chỉ đạo của các Bộ, ngành ở Trung ương
13	Số hóa, cập nhật dữ liệu sở hữu trí tuệ của tỉnh; kết nối, khai thác cơ sở dữ liệu chuyên ngành về sở hữu trí tuệ		Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hạ tầng công nghệ thông tin và cơ sở dữ liệu chuyên ngành sở hữu trí tuệ của tỉnh được nâng cấp, kết nối với hệ thống quốc gia	

TT	Nội dung	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Kết quả/sản phẩm	Thời gian thực hiện
V	**Phát triển thị trường quyền sở hữu trí tuệ, thị trường khoa học và công nghệ, thúc đẩy thương mại hóa kết quả nghiên cứu (02 nhiệm vụ)**				
14	Rà soát, tổng hợp khó khăn, vướng mắc về định giá quyền sở hữu trí tuệ; hoạt động thị trường khoa học và công nghệ; thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính; Sở Công Thương; Sở Nông nghiệp và Môi trường; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Báo cáo tổng hợp khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp gửi Bộ Khoa học và Công nghệ đúng thời hạn quy định	Thường xuyên
15	Tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh trong hoạt động nghiên cứu, xác lập, khai thác và thương mại hóa tài sản trí tuệ, kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ; ưu tiên các sản phẩm, giống cây trồng, quy trình công nghệ đặc thù có tiềm năng chuyển giao rộng rãi		Sở Công Thương; Sở Nông nghiệp và Môi trường; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Số lượng kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ được thương mại hóa, chuyển giao tăng dần theo từng năm	
VI	**Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số (02 nhiệm vụ)**				
16	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong phát hiện, xử lý xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; tăng cường trang thiết bị hỗ trợ công tác thực thi	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các giải pháp công nghệ (AI, truy xuất nguồn gốc, tem điện tử chống giả...) được áp dụng tại các cơ quan thực thi quyền	Thường xuyên
17	Nghiên cứu, xem xét việc xây dựng mô hình/đề án thí điểm hỗ trợ giảng viên, sinh viên bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ từ các đề tài nghiên cứu và từng bước hình thành các nhóm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	Trường Đại học Tân Trào; Trường Cao đẳng Tuyên Quang thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Mô hình/đề án thí điểm hỗ trợ giảng viên, sinh viên bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ	Thường xuyên

TT	Nội dung	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Kết quả/sản phẩm	Thời gian thực hiện
VII	**Bảo đảm an ninh về công nghệ, dữ liệu và bí mật kinh doanh (03 nhiệm vụ)**				
18	Rà soát toàn bộ phần mềm đang cài đặt, sử dụng trên máy tính, thiết bị công nghệ thông tin phục vụ nhiệm vụ công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; xác định rõ nguồn gốc, tình trạng bản quyền, giấy phép, phạm vi và thời hạn sử dụng của từng phần mềm; kịp thời gỡ bỏ, thay thế phần mềm không có bản quyền, không rõ nguồn gốc; ưu tiên sử dụng phần mềm có bản quyền, phần mềm nguồn mở bảo đảm an toàn thông tin	Các cơ quan, đơn vị	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Phần mềm đang cài đặt, sử dụng trên máy tính, thiết bị công nghệ thông tin phục vụ nhiệm vụ công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được rà soát	Thường xuyên
19	Chủ động phối hợp kiểm soát, phòng ngừa nguy cơ chuyển giao công nghệ trái phép, rò rỉ bí mật kinh doanh, bí mật kỹ thuật và dữ liệu quan trọng của doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh; chú trọng các lĩnh vực công nghệ cao, nông nghiệp đặc sản, chế biến và dược liệu	Công an tỉnh	Tổ Công tác liên ngành theo Quyết định số 1309/QĐ-UBND thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Không để xảy ra vụ việc nghiêm trọng về rò rỉ công nghệ, dữ liệu và bí mật kinh doanh trên địa bàn tỉnh	Thường xuyên
20	Tăng cường giám sát, cảnh báo sớm các dấu hiệu gian lận sở hữu trí tuệ xuyên biên giới, hành vi đánh cắp nhãn hiệu, mạo danh chỉ dẫn địa lý và chiếm đoạt thành quả sáng tạo của doanh nghiệp, tổ chức trên địa bàn tỉnh tại thị trường trong nước và quốc tế; kịp thời hướng dẫn chủ thể quyền thực hiện các biện pháp bảo vệ			Kịp thời phát hiện, cảnh báo và xử lý các dấu hiệu vi phạm quyền sở hữu trí tuệ có yếu tố xuyên biên giới	

TT	Nội dung	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Kết quả/sản phẩm	Thời gian thực hiện
VIII	**Đẩy mạnh hội nhập quốc tế về sở hữu trí tuệ (02 nhiệm vụ)**				
21	Chủ động phối hợp triển khai việc thu thập, cung cấp thông tin quốc tế, cam kết quốc tế về sở hữu trí tuệ mà Việt Nam là thành viên, có liên quan trực tiếp đến hoạt động xuất khẩu, đầu tư và hợp tác quốc tế của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; kịp thời cập nhật, phổ biến thông tin về yêu cầu bảo hộ sở hữu trí tuệ tại các thị trường xuất khẩu trọng điểm	Sở Ngoại vụ	Tổ Công tác liên ngành theo Quyết định số 1309/QĐ-UBND thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thông tin về cam kết quốc tế và yêu cầu bảo hộ sở hữu trí tuệ tại thị trường nước ngoài được cập nhật, phổ biến kịp thời đến doanh nghiệp	Thường xuyên
22	Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức trên địa bàn tỉnh thực hiện đăng ký bảo hộ nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, sáng chế và các đối tượng quyền sở hữu trí tuệ khác tại thị trường nước ngoài; ưu tiên các sản phẩm nông sản đặc sản, sản phẩm OCOP của tỉnh có tiềm năng thương mại hóa quốc tế	Sở Khoa học và Công nghệ	Tổ Công tác liên ngành theo Quyết định số 1309/QĐ-UBND thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Số lượng hồ sơ đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ tại thị trường nước ngoài của tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tăng dần theo từng năm	Thường xuyên
IX	**Kiểm soát hoạt động thương mại điện tử (môi trường số/internet) (02 nhiệm vụ)**				
23	Theo dõi, giám sát hoạt động kinh doanh trên sàn thương mại điện tử, website bán hàng, mạng xã hội và hoạt động livestream bán hàng	Sở Công Thương	Tổ Công tác liên ngành theo Quyết định số 1309/QĐ-UBND thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Số vụ phát hiện, xử lý vi phạm năm 2026 tăng ít nhất 20% so với năm 2025; các năm sau tăng so với năm trước	Thường xuyên

TT	Nội dung	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Kết quả/sản phẩm	Thời gian thực hiện
24	Phát hiện, kiểm tra, xử lý hành vi sử dụng trái phép nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý và các đối tượng quyền sở hữu trí tuệ khác trên môi trường số	Sở Khoa học và Công nghệ	Tổ Công tác liên ngành theo Quyết định số 1309/QĐ-UBND thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ; các cơ quan, đơn vị có liên quan	100% phản ánh, kiến nghị về vi phạm trên môi trường số được xác minh, xử lý hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền	
X	**Tăng cường kiểm soát tuyến biên giới và địa bàn trọng điểm (02 nhiệm vụ)**				
25	Tuần tra, kiểm soát tuyến biên giới đất liền, cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính, cửa khẩu phụ, đường mòn, lối mở, địa bàn giáp biên	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Tổ Công tác liên ngành theo Quyết định số 1309/QĐ-UBND; Chi cục Hải quan khu vực XVI; Ban Quản lý các khu công nghiệp và khu kinh tế tỉnh thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ngăn chặn kịp thời các vụ vận chuyển trái phép hàng giả, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ qua biên giới; 100% vụ việc phát hiện được xử lý theo quy định	Thường xuyên
26	Chủ động nắm tình hình, phát hiện đường dây, ổ nhóm vận chuyển, buôn bán hàng giả, hàng hóa xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ qua tuyến biên giới	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Công an tỉnh thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ	Tổ Công tác liên ngành theo Quyết định số 1309/QĐ-UBND; Chi cục Hải quan khu vực XVI; Ban Quản lý các khu công nghiệp và khu kinh tế tỉnh thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Kịp thời phát hiện, triệt phá đường dây vi phạm; báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý	

TT	Nội dung	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Kết quả/sản phẩm	Thời gian thực hiện
XI	**Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm (04 nhiệm vụ)**				
27	Thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc chấp hành pháp luật về sở hữu trí tuệ	Tổ Công tác liên ngành theo Quyết định số 1309/QĐ-UBND thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	- Các cuộc thanh tra, kiểm tra; văn bản hành chính. - Áp dụng biện pháp xử lý đối với trường hợp vi phạm.	Thường xuyên
28	Thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm hành vi xâm phạm quyền tác giả, quyền liên quan trên môi trường trực tuyến	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Tổ Công tác liên ngành theo Quyết định số 1309/QĐ-UBND thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ; các cơ quan, đơn vị có liên quan		
29	Đẩy nhanh tiến độ điều tra; phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh trong truy tố, xét xử các vụ án xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ	Công an tỉnh			
30	Kiểm tra việc tuân thủ nghĩa vụ của nhà cung cấp dịch vụ trung gian, chủ quản nền tảng số trong triển khai biện pháp bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trên không gian mạng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Khoa học và Công nghệ; Công an tỉnh thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ			

TT	Nội dung	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Kết quả/sản phẩm	Thời gian thực hiện
XII	**Công tác báo cáo (03 nhiệm vụ)**				
31	Kịp thời báo cáo, cung cấp thông tin đối với các nhiệm vụ về sở hữu trí tuệ cho Sở Khoa học và Công nghệ đối với các nhiệm vụ theo chỉ đạo tại Văn bản số 6674/UBND-KH&CĐS ngày 21/8/2026	Các cơ quan, đơn vị thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ	Sở Khoa học và Công nghệ; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Báo cáo	- Đối với báo cáo tháng (thực hiện đến tháng 01/2027): Trước ngày 25 hằng tháng. - Đối với báo cáo năm 2026: Trước ngày 31/12/2026.
32	Kịp thời báo cáo, cung cấp thông tin đối với các nhiệm vụ về sở hữu trí tuệ cho Sở Khoa học và Công nghệ đối với các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này				Trước 10/6 và trước 10/12 hằng năm
33	Kịp thời báo cáo, cung cấp thông tin đối với các nhiệm vụ về sở hữu trí tuệ cho Văn phòng Chính phủ, các Bộ, ngành ở Trung ương có liên quan, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan		Đối với các nhiệm vụ được giao tại Văn bản số 6674/UBND-KH&CĐS: Trước ngày 30 hằng tháng; trước ngày 05/01/2027. Đối với các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này: Trước 15/6 và trước 15/12 hằng năm.